

Đền Voi

Độc đáo kiến trúc hàng trăm năm tuổi

□ HOÀNG ANH*

□□ NGUYỄN THỊ HÙNG**



Vẻ uy nghiêm, cổ kính của kiến trúc đền Voi Ảnh: Nguồn Báo Nghệ An

Đền Voi hay còn có tên gọi khác là đền Nhân Sơn, thuộc làng Nhân Sơn, nay là xóm 2, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An. Là công trình kiến trúc lớn, cổ kính còn được bảo tồn khá nguyên gốc các hạng mục cho đến ngày nay.

Đền được xây dựng từ thời Lê, đến thời Nguyễn được tu bổ, tôn tạo lại. Theo sách “Nhân sơn phong thổ ký” cho biết: năm Canh Ngọ, niên hiệu Cảnh Hưng 11 (1750), Huấn đạo Nguyễn Đình Ứng mời thầy phong thủy giỏi về chọn đất dựng đền. Tả có núi Long Sơn là Thanh Long, hữu có núi Tượng Sơn làm Bạch Hổ, sau gối Tam thai, trước châu Quế hải, thực là nơi phong thủy đẹp. Cũng theo bia đá lưu tại đền cho biết: Đền Voi được khởi dựng từ thời Lê. Lúc đầu chỉ là ngôi nhà tranh 3 gian dùng để thờ 3 vị thần bản thổ của làng đến năm Canh Ngọ, niên hiệu Cảnh Hưng 11 (1750), Huấn đạo Nguyễn Đình Ứng bói đất ở đây linh ứng nên cho xây dựng đền thờ khang trang bằng gỗ lợp ngói.

Theo gia phả của 2 họ Hồ, Phan xã Quỳnh Hồng và căn cứ một số tài liệu như sách “Địa chí văn hóa Quỳnh Lưu”⁽¹⁾, “Quỳnh Lưu huyện địa đầu xứ Nghệ”⁽²⁾, “Nhân Sơn phong thổ ký”⁽³⁾ và căn cứ vào bia đá tại di tích và tài liệu kiểm kê năm 1964 lưu tại Ban Quản lý di tích Nghệ An cho biết: Đền Voi thờ chính 3 vị thần bản thổ khai canh của làng là ông Phan Văn Bài, Hồ Cảnh Xí và Nguyễn Duy Thời, về sau một số đền, miếu nghề trong vùng bị hư hỏng, nhân dân trong vùng đã rước bài vị của các thần như Tứ vị Thánh nương, Tam tòa Lý Nhật Quang, Hoàng Tá Thốn và hậu thần Hồ Phi Tứ, ông xứ bản Đồng Môn, ông nghề Long Sơn về phối thờ chung tại đây.

* Trung tâm KHXH&NV Nghệ An

** Ban Quản lý Di tích Nghệ An

Đền được xây dựng trên vùng đất rộng khoảng 5.000m², nay khuôn viên còn 2.088m² với các hạng mục công trình chính: cổng, sân, nghi môn, bái đường, hậu cung, tả, hữu vu. Trải qua bao biến thiên của lịch sử, giá trị nghệ thuật nổi bật nhất của ngôi đền là kỹ thuật chạm khắc. Từ nét chạm trổ, chất liệu, hoa văn trên các bộ phận kiến trúc từ cổng, nghi môn đến nhà bái đường, hậu cung... đều toát lên sự tài hoa và khiếu thẩm mỹ của người xưa.

Cổng và hệ thống tường bao: trước đây cổng đền được mở theo hướng Bắc, trước cổng có 2 tượng voi lớn, năm 1960 cổng và tượng voi bị phá vỡ hư hỏng, đến năm 1990 nhân dân đã chuyển cổng về phía Đông Bắc và xây mới. Cổng đền nối liền với hệ thống tường rào được xây bằng đá dăm, vôi vữa bao quanh đền. Hai đoạn tường hai bên nối liền giữa tường bao và nhà bái đường có gắn 2 tấm bia đá. Hai bia này giống nhau về hình dáng và kích thước, nội dung bia đá ghi tên tuổi những người có công đóng góp trong việc trùng tu xây dựng đền năm 1936.

Nghi môn đền Voi xưa được thiết kế theo kiểu tam quan, quy mô khá đồ sộ được xây bằng chất liệu gạch, vôi, vữa, hiện nay tuy không còn nguyên vẹn nhưng vẫn thể hiện

được kiến trúc đồ sộ và có giá trị nghệ thuật cao như: cổng giữa được thiết kế theo kiểu chông diêm 3 tầng, 8 mái với kích thước 6,8m dài; 8m cao và rộng 6,45m; Tầng dưới được tạo bởi 4 cột trụ xây liền tường, ở giữa mở lối đi vào theo kiểu thức vòm cuốn, cửa rộng 3m, cao 3,35m. Trước đây có cánh cửa ván bằng gỗ lim đóng, mở nhưng nay đã bị hỏng chỉ còn lại hệ thống chốt cửa. Mặt trước được trang trí rất công phu như trên phần vòm cuốn được đắp nổi mặt hổ phù, mắt quỷ tròn, mũi sư tử, miệng há, răng nhe, hàm mở rộng trông rất dữ tợn. Phía dưới hổ phù, hai bên thể hiện hình tượng 2 con phượng đang dang cánh rộng, đầu ngẩng cao hướng vào nhau. Dưới cùng là 2 con nghê được thiết kế đăng đối, xung quanh là hoa văn mây lá. Bao quanh vòm cửa mặt sau là hình tượng 2 con rồng cách điệu; Tầng giữa cao 1,75m, bốn góc được tạo bởi 4 trụ quyết xây gờ nổi, xung quanh để trống tạo cửa theo kiểu thức hình vuông. Trên 4 trụ quyết có nhấn câu đối bằng chữ Hán. Phần diềm xung quanh cửa tầng giữa được thể hiện các loại hoa trong 4 loại tứ quý như: tùng, cúc, trúc, mai; Nối tầng giữa và tầng trên là 4 trụ quyết xây gờ nổi. Mặt trước và mặt sau của tầng trên

được thiết kế 2 tấm biển đắp nổi, mặt trước ghi 4 chữ “nguy nga vạn vạn”, mặt sau là “ngưỡng chi chi cao”. Hệ thống mái được lợp bằng ngói vẩy. Trên bờ nóc thể hiện hình tượng lưỡng long triều nguyệt. Các đầu đao trên 8 lá mái (4 lá mái tầng giữa, 4 lá mái tầng trên), đều được trang trí hình rồng cách điệu.v.v.

Nhà bái đường, được xây dựng vào thời Nguyễn, gồm 5 gian, 2 hồi, xây tường bít đốc, diện tích xây dựng 122m². Mái nhà lợp ngói âm dương. Bờ nóc đắp thẳng, chính giữa bờ nóc trang trí hình lưỡng long triều



Đền Voi nhìn từ ngoài vào



Sự tinh xảo trong kiến trúc của đền Voi

nguyệt bằng chất liệu cát, xi măng, phía ngoài gắn các mảnh sứ màu rất đẹp. Hình rồng được tạo theo tư thế uốn lượn trông rất sinh động. Bộ phận đầu đao của mái nhà Bái Đường được thể hiện bằng những đầu rồng, miệng rồng há rộng ngậm hẳn vào bờ dải của mái, đầu và đuôi rồng nối liền nhau, phía sau gáy rồng có 5 dải lông hất ngược và cong ra tạo nên những đường nét nhẹ nhàng, thanh thoát.

Hai vì đầu đốc giống nhau chỉ có khung cột và kẻ chuyên, kẻ nách, riêng vì nóc được xây bằng gạch vôi vữa. Tại các đường kẻ của 2 vì đầu đốc đều được chạm trổ hình tượng vân mây sóng nước; Bốn vì giữa có kết cấu giống nhau, theo kiểu tứ trụ “thượng chông rường, hạ kẻ chuyên”. Vì nóc nhà Bái Đường được kết cấu theo kiểu vì chông rường. Vì này được kết cấu bởi các con rường chông lên nhau. Trên vì trang trí các họa tiết hoa văn mây vân cách điệu. Đặc biệt ở vì thứ 3 có đầu đỡ thượng lương được chạm trổ hình bông hoa sen đang hé nở; Vì nách kết cấu theo kiểu kẻ chuyên một đầu ăn mộng vào đầu cột cái, chạy xuống

khớp với bẩy hiên, tỳ lực vào đầu cột quân. Trên vì nách nhà Bái Đường được trang trí công phu, 8 đường kẻ (4 kẻ tiên và 4 kẻ hậu) đều chạm trổ hình đầu rồng ngậm chữ Thọ. Các đầu rồng ở đây được thể hiện khỏe khoắn, miệng há, răng nhe, mắt lồi, râu cá trê, bờm hất ngược tăng thêm sức mạnh quyền uy cho rồng. Tại các bẩy hiên đều được chạm trổ 2 mặt với các đề tài như long ẩn vân, phượng hàm thư, long mã, ly và hình tượng hoa sen trong đầm nước và các họa tiết hoa văn vân mây, sóng nước đơn giản.

Nhà Bái Đường với kiến trúc cổ kính, trải qua hàng trăm năm, phần mái ngói đã được tu sửa để bảo vệ phần kiến trúc gỗ bên trong. Bên trong nhà Bái Đường được làm bằng gỗ lim, những chiếc cột vững chãi rắn dọc thừa gỗ vì thời gian. Kiến trúc gần như còn nguyên vẹn. Từng nét chạm khắc trên các vì kèo được làm nên từ đôi bàn tay người thợ tài hoa. Hai đầu hồi nhà Bái Đường có 2 tấm bia đá cổ khắc chữ nho, một trong 2 tấm bia đá đó nêu lên nội dung: “Trăm nghìn năm trước là do các bậc tổ

tông gây dựng, trăm nghìn năm sau là do con cháu nối tiếp, việc đó, người đó mãi mãi không thể quên vậy... Nay về sau vui vẻ hòa bình, thần minh soi rọi, dân yên lợi lạc, lên đài này mà đội ơn thần. Theo người dân địa phương, dựng đài thiêng này đến muôn năm nhận phúc thần ban, nhân đó ghi lại sự thực dài lâu trên đá”.

Từ nhà bái đường lên hậu cung, chúng ta phải đi quan sơn lộ thiên. Nhà hậu cung có niên đại xây dựng vào thời Nguyễn, gồm 5 gian, xây tường hồi bít đốc; khung nhà làm bằng gỗ lim, nền lát xi măng vôi vữa, phía trước có hệ thống cửa pano; phía trước nhà hậu cung có khoảng hiên rộng, đỡ 4 kẻ hiên là 4 cột trụ tròn xây bằng đá, vôi vữa. Hai cột trụ ở giữa có đôi câu đối: “Dực bảo trung hưng tướng, anh linh thượng đẳng thần”.

Nhà hậu cung lợp ngói âm dương, trên bờ nóc đắp hình hổ phù, bờ giải xây gạch, có phủ lớp áo vữa; kết cấu vì nóc theo kiểu tứ trụ “ván mê kê chuyên” và chạm khắc mặt hổ phù miệng mở rộng ngậm chữ thọ, răng nhe, mắt lồi, hai chân trước dang rộng, toàn thân bám lấy câu đầu trông rất dữ tợn; Vì nách được kết cấu theo kiểu kê chuyên một đầu ăn mộng vào đầu cột cái, chạy xuống khớp với bẩy hiên, tỳ lực vào đầu cột quân. Trên vì nách chạm khắc đơn giản các họa tiết hoa văn sóng nước.

Hai vì kèo giữa có kết cấu giống nhau theo kiểu “giá chiêng kê chuyên”. Trên đỉnh là một xà nóc, xà này tỳ lực lên một đầu hình thuyền, đầu lại tỳ lên một con rường ngắn, mập cong lên phía trên. Hai đầu rường gối lên 2 rường cụt qua 2 đầu tròn đẹp, hai rường cụt tỳ lực lên quá giang qua 2 đầu tròn. Quá giang gối lên 2 cột trốn qua 2 đầu vuông thót đáy. Toàn bộ hệ thống được nâng đỡ bởi một câu đầu to khỏe. Câu đầu được bào soi vỏ măng rất kỹ. Trên vì nóc tại các góc nối của câu đầu, quá giang có chạm trổ các họa tiết hoa văn vân mây cách điệu.

Như vậy, tất cả các bộ phận kết cấu gỗ như: đầu, rường, bẩy, kẻ đều được chạm công

phu, tỉ mỉ với các đề tài sinh động hấp dẫn như hình rồng, đầu rồng, đầu rồng ngậm chữ Thọ, phượng hàn thư, hổ phù, long mã, cá, chim, cúc, sen... đây chính là những điểm nhấn đặc biệt trên các cấu kiện gỗ của ngôi đền, tạo nên giá trị nghệ thuật kiến trúc đặc sắc của đền Voi.

Nhận thức được tầm quan trọng, vai trò kiến trúc độc đáo của đền, năm 2012, UBND tỉnh Nghệ An đã ký Quyết định số 3611/QĐ.UBND.VX về việc công nhận Di tích đền Voi, tại xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An là Di tích lịch sử - kiến trúc nghệ thuật cấp tỉnh, giao cho UBND xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu quản lý; là nơi thờ những vị thần linh đã chở che cho cuộc sống của nhân dân và thờ các bậc tiền nhân có công trong việc đánh đuổi giặc ngoại xâm, giữ yên đất nước.

Trong những năm qua, di tích lịch sử - kiến trúc nghệ thuật đền Voi được chính quyền địa phương và nhân dân trong vùng gìn giữ, bảo vệ và phát huy tốt các giá trị vốn có của di tích; là địa chỉ văn hóa tâm linh cho con em trong vùng và du khách thập phương kính lễ. □

Chú thích

1. Ninh Viết Giao, *Địa chí văn hóa huyện Quỳnh Lưu*, NXB Nghệ An năm 1998;
2. Hồ Sỹ Giàng, “Quỳnh Lưu huyện địa đầu xứ Nghệ”, NXB Nghệ Tĩnh, 1990.
3. Vị trai giám sinh Hồ Trọng Kham “Nhân Sơn phong thổ ký” (xã Quỳnh Hồng từ thế kỷ 15 đến thế kỷ 19). Dịch bổ sung và chú giải: ông Hồ Đợi và ông Vũ Ngọc Hoan.

Tài liệu tham khảo

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ban Quản lý Di tích Danh thắng Nghệ An: *Lý lịch Di tích đền Voi, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An*; lập năm 2012.